

HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD	Vị thế mở (OI)	Giá tham chiếu	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Chênh lệch với cơ sở
VN30					837.4	836.5	849.6	827.8	849.6	
VN30F2003	3/19/2020	23	162,837		829.0	825.0	842.2	820.0	841.0	-8.6
VN30F2004	4/16/2020	51	285		830.0	826.4	841.9	821.0	841.3	-8.3
VN30F2006	6/18/2020	114	113		835.0	833.7	849.4	829.2	848.0	-1.6
VN30F2009	9/17/2020	205	41		831.0	830.4	846.1	826.2	846.1	-3.5

SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 27/02/2020 Chỉ số GDP của Mỹ
- 28/02/2020 Ngày chốt số liệu cho 2 bộ chỉ số FTSE và VNM ETF
- 28/02/2020 GAS - Ngày đăng ký cuối cùng tham dự ĐHĐCĐ
- 02/03/2020 Chỉ số PMI Mỹ

NHẬN ĐỊNH

VN30 phục hồi khi chạm vùng hỗ trợ 840 điểm

Thị trường nỗ lực cân bằng sau cú sốc, giá trị giao dịch của danh mục thấp hơn mức trung bình 20 phiên, hàm ý rằng nhà đầu tư đang ổn định tâm lý và ít giao dịch hơn. Tâm điểm vẫn là nhóm cổ phiếu ngân hàng với mức hồi phục khá mạnh như CTG (+7.0%); VPB(+5.6%); BID (+5.4%); MBB(+3.5%); TCB(+3.3%); FPT(+2.9%),... giúp chỉ số chung thoát khỏi bi quan. Sự tích cực trên nhóm cổ phiếu này cần phải được duy trì nếu muốn thị trường đi xa hơn.

Hợp đồng tương lai VN30F2003 theo dư âm của phiên giao dịch trước, mở cửa tiếp tục giảm về hỗ trợ 820 điểm trước khi hồi phục mạnh dần về cuối phiên và đóng cửa gần như cao nhất ngày. Giá hợp đồng hồi phục 20 điểm so với giá thấp nhất phiên nhưng vẫn chấp nhận giao dịch dưới chỉ số cơ sở gần 9 điểm. Mức chênh lệch này tạm thời đặt người bán vào thế rủi ro nếu thị trường chứng khoán Mỹ tối nay giao dịch tích cực trở lại.

Chúng tôi cho rằng rủi ro ngắn hạn của thị trường vẫn ở mức khá cao và tâm lý của các thành phần tham gia thị trường vẫn đang chịu sự chi phối từ diễn biến khó lường của các thị trường tài chính lớn. Do đó, chiến thuật hợp lý cho giai đoạn này nên thiên về hướng thận trọng, hợp đồng tương lai VN30F2003 đang đứng trước vùng cản quanh 844-845 điểm, nếu phiên giao dịch ngày mai, chỉ số phản ứng yếu tại vùng giá này, cùng với khoảng cách so với VN30 được hẹp về mức thấp hơn 5 điểm, thì các vị thế bán Short có lợi hơn các vị thế mua Long.

GIÁ, KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH VÀ VỊ THẾ MỜ CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

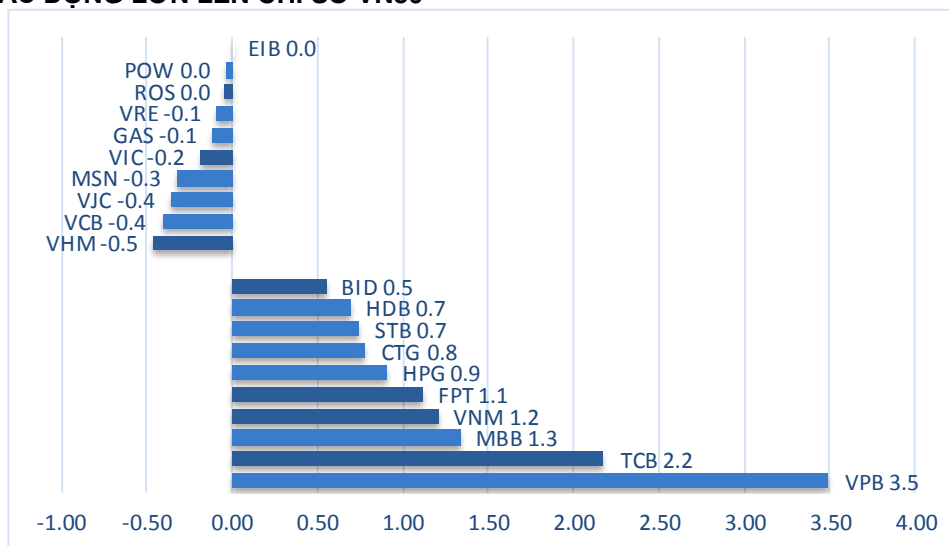
Ngày	VN30F2003	KLGD	Vị thế mờ (OI)
2/25/2020	841.0	162,837	
2/24/2020	829.0	128,478	17,005
2/21/2020	862.8	112,375	17,003
2/20/2020	870.2	25,026	10,403
2/19/2020	862.5	6,182	5,437
2/18/2020	859.0	2,256	2,901
2/17/2020	862.9	1,568	1,649
2/14/2020	861.0	640	838
2/13/2020	854.5	427	645
2/12/2020	858.3	452	540

Ngày	VN30F2004	KLGD	Vị thế mờ (OI)
2/25/2020	841.3	285	
2/24/2020	830.0	279	136

Ngày	VN30F2006	KLGD	Vị thế mờ (OI)
2/25/2020	848.0	113	
2/24/2020	835.0	141	204
2/21/2020	866.5	90	215
2/20/2020	873.4	141	237
2/19/2020	866.0	37	196
2/18/2020	863.1	31	197
2/17/2020	866.5	40	197
2/14/2020	866.0	48	190
2/13/2020	860.0	85	189
2/12/2020	862.0	67	190

Ngày	VN30F2009	KLGD	Vị thế mờ (OI)
2/25/2020	846.1	41	
2/24/2020	831.0	78	40
2/21/2020	865.1	96	42
2/20/2020	872.4	76	40
2/19/2020	867.0	15	29
2/18/2020	864.0	355	31
2/17/2020	868.8	4	26
2/14/2020	864.8	18	26
2/13/2020	856.2	46	25
2/12/2020	862.6	35	27

CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LỚN LÊN CHỈ SỐ VN30



DANH MỤC CHỈ SỐ VN30

STT	CP	Ngành	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng trong VN30 INDEX (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTTC NN (%)	P/E	P/B
1	BID	Ngân hàng	196,274.5	1.2	41.3	12.0	20.4	2.6
2	CTD	Xây dựng và Vật liệu	4,867.5	0.4	14.4	2.2	20.9	0.6
3	CTG	Ngân hàng	97,180.9	1.4	244.9	0.4	10.3	1.3
4	BVH	Bảo hiểm	42,238.2	0.6	5.5	19.6	34.9	2.2
5	PLX	Năng lượng	60,493.3	0.9	14.3	6.6	14.5	2.6
6	EIB	Ngân hàng	21,146.2	2.9	0.5	0.0	24.4	1.3
7	FPT	Công nghệ thông tin	36,626.9	4.7	74.3	0.0	12.8	2.6
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	158,857.9	1.3	29.0	45.3	13.6	3.3
9	POW	Dịch vụ tiện ích	23,301.6	0.7	33.1	36.0	9.4	0.9
10	HDB	Ngân hàng	26,953.6	3.0	50.6	6.4	7.6	1.4
11	HPG	Tài nguyên Cơ bản	63,780.8	6.2	121.4	10.4	9.0	1.3
12	MBB	Ngân hàng	48,820.0	4.6	241.3	0.0	6.0	1.3
13	MSN	Thực phẩm và đồ uống	59,148.7	3.8	45.4	10.3	10.6	1.4
14	MWG	Bán lẻ	48,493.5	5.1	73.5	0.0	12.4	3.9
15	NVL	Bất động sản	52,064.3	2.9	30.8	32.0	15.1	2.3
16	PNJ	Trang sức	18,690.6	2.4	63.5	0.0	15.6	4.1
17	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	10,619.2	0.9	21.7	0.0	6.5	1.0
18	ROS	Xây dựng và Vật liệu	4,427.3	0.3	48.1	44.7	24.8	0.7
19	SAB	Thực phẩm và đồ uống	114,148.1	2.1	2.9	36.6	23.8	6.1
20	SBT	Thực phẩm và đồ uống	12,849.6	0.9	55.1	93.5	43.2	1.8
21	SSI	Dịch vụ tài chính	8,496.1	0.8	27.2	46.1	9.2	0.9
22	STB	Ngân hàng	20,110.7	3.2	62.0	11.3	8.2	0.8
23	TCB	Ngân hàng	77,703.1	8.1	69.9	0.0	7.7	1.3
24	VCB	Ngân hàng	319,705.2	4.1	106.0	6.2	17.2	3.7
25	VHM	Thực phẩm và đồ uống	273,358.6	5.0	33.8	34.0	13.0	5.0
26	VIC	Bất động sản	361,920.1	7.9	57.9	22.0	47.2	4.8
27	VJC	Du lịch & Giải trí	66,527.5	5.3	31.2	10.5	16.1	4.3
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	188,068.8	9.7	129.1	41.4	19.7	6.8
29	VPB	Ngân hàng	68,988.3	7.6	163.4	0.0	8.4	1.6
30	VRE	Bất động sản	66,351.7	2.0	29.6	16.0	23.3	2.5

Nguồn: Bloomberg 2/25/2020

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn

Website: <http://vndirect.com.vn>